

Số: 19

Ngày 19/5/2025

Bản tin hàng tuần
phát hành ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

Bản tin Văn bản pháp luật mới số 19 có các nội dung đáng chú ý sau:

- [Nghị định số 96/2025/NĐ-CP](#): Bổ sung quy định về tổ chức in ấn, phát hành sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số.
- [Nghị định số 97/2025/NĐ-CP](#) quy định cơ chế, chính sách ưu đãi đối với Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia.
- [Quyết định 1733/QĐ-BTC](#) của Bộ Tài chính: Từ ngày 12/5/2025 cả nước có 34 cơ quan bảo hiểm xã hội khu vực.
- Văn bản dự thảo: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục.
- Mục Giải đáp pháp luật: Thi nâng ngạch công chức.

Xin trân trọng giới thiệu cùng các đơn vị.

VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. QUY ĐỊNH MỚI VỀ TỔ CHỨC IN ẤN, PHÁT HÀNH SÁCH GIÁO KHOA DẠY TIẾNG DÂN TỘC THIỂU SỐ

Ngày 29/4/2025, Chính phủ đã ban hành [Nghị định số 96/2025/NĐ-CP](#) sửa đổi, bổ sung một số điều của [Nghị định số 82/2010/NĐ-CP](#) ngày 15/7/2010 quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên.

Nghị định này bổ sung quy định về tổ chức in ấn, phát hành sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số. Nếu việc biên soạn thực hiện theo phương thức xã hội hóa thì việc tổ chức in ấn, phát hành được thực hiện theo quy định của pháp luật. Nếu Bộ Giáo dục và Đào tạo biên soạn thì Bộ tổ chức việc in ấn, phát hành trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định việc chuyển giao sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Trình tự thủ tục thực hiện việc chuyển giao sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số do Bộ Giáo dục và Đào tạo in ấn, phát hành được quy định trong khoản 3, Điều 1 của Nghị định.

Chi phí liên quan đến in ấn, phát hành và chuyển giao sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số do Bộ Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm. Ủy ban nhân

dân cấp tỉnh không phải thanh toán khi tiếp nhận.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 29/4/2025.

2. CƠ CHẾ ƯU ĐÃI DÀNH CHO TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO QUỐC GIA

Cơ chế, chính sách ưu đãi đối với Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia được quy định tại [Nghị định số 97/2025/NĐ-CP](#) của Chính phủ. Nghị định này áp dụng từ ngày 5/5/2025 đối với Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia được thành lập theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, tổ chức, cá nhân hoạt động tại Trung tâm và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Nhà nước khuyến khích và có các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ để tạo môi trường nghiên cứu và phát triển, đầu tư kinh doanh thuận lợi tại Trung tâm nhằm thu hút nhân tài, chuyên gia trong nước và nước ngoài, các tập đoàn, doanh nghiệp công nghệ trong nước và từ các nước có trình độ công nghệ phát triển để thực hiện ý tưởng trên cơ sở khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới và có khả năng tăng trưởng nhanh. Trung tâm được hưởng các cơ chế, chính sách ưu đãi và các thủ tục hành chính thuận lợi theo quy định của pháp luật nhằm thực hiện hỗ trợ, phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, góp phần đổi mới mô hình tăng trưởng trên nền tảng phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Trung tâm được sử dụng vốn ngân sách nhà nước và nguồn thu hợp

pháp khác của Trung tâm để đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, cơ sở lưu trú, cơ sở cung cấp dịch vụ tiện ích khác cho các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động của Trung tâm và triển khai các chương trình, dự án, hoạt động hỗ trợ đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

Nghị định quy định cụ thể ưu đãi dành cho Trung tâm về lao động, tín dụng đầu tư, đất đai và tạo mặt bằng hoạt động tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc. Trung tâm cũng được tiếp nhận và sử dụng các khoản vốn hỗ trợ phát triển chính thức, vốn vay ưu đãi, viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài, và các khoản tài trợ, tặng cho của các tổ chức, cá nhân trong để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, chi thường xuyên, hỗ trợ hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp và công tác quản lý, vận hành của Trung tâm.

Trung tâm được cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm

Đáng chú ý, Trung tâm được thành lập Quỹ Đổi mới sáng tạo Quốc gia theo mô hình doanh nghiệp, có chức năng huy động nguồn lực, quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo và hỗ trợ, tài trợ, đầu tư cho đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo.

3. CƠ CHẾ PHÁT TRIỂN CÁC DỰ ÁN NHIỆT ĐIỆN KHÍ SỬ DỤNG KHÍ LNG NHẬP KHẨU

Chính phủ ban hành [Nghị định số 100/2025/NĐ-CP](#) ngày 8/5/2025 sửa đổi, bổ sung [Nghị định số](#)

[56/2025/NĐ-CP](#) ngày 3/3/2025, quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực.

Cơ chế phát triển các dự án nhiệt điện khí sử dụng LNG nhập khẩu được bổ sung trong Nghị định. Theo đó, sản lượng điện hợp đồng tối thiểu dài hạn của dự án nhiệt điện khí sử dụng LNG nhập khẩu được Bên bán điện và Bên mua điện thỏa thuận, thống nhất trong hợp đồng mua bán điện bảo đảm các nguyên tắc sau:

Thứ nhất, sản lượng điện hợp đồng tối thiểu dài hạn không thấp hơn mức 65% sản lượng điện phát bình quân nhiều năm của dự án nhiệt điện khí. Sản lượng điện hợp đồng tối thiểu dài hạn được áp dụng trong thời hạn trả nợ gốc và lãi vay nhưng không quá 10 năm kể từ ngày đưa dự án vào vận hành phát điện.

Thứ hai, sau thời gian áp dụng sản lượng điện hợp đồng tối thiểu dài hạn, sản lượng điện hợp đồng hoặc tỷ lệ điện năng thanh toán theo giá hợp đồng cho các năm còn lại được bên bán điện và bên mua điện thống nhất trong quá trình đàm phán, thỏa thuận hợp đồng mua bán điện theo các quy định có liên quan.

Thứ ba, sản lượng điện phát bình quân nhiều năm được xác định theo Quy định phương pháp xác định giá dịch vụ phát điện; nguyên tắc tính giá điện để thực hiện dự án điện lực; nội dung chính của hợp đồng mua bán điện do Bộ trưởng Bộ Công

Thương ban hành và quy định trong hợp đồng mua bán điện.

Thứ tư, các nguyên tắc nêu trên áp dụng cho các dự án nhiệt điện khí sử dụng LNG nhập khẩu được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ra văn bản thông báo chấp thuận kết quả nghiệm thu hoàn thành công trình của chủ đầu tư và bắt đầu vận hành phát điện bằng LNG nhập khẩu trước ngày 01/01/2031.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 8/5/2025.

4. THAY ĐỔI ĐIỀU KIỆN, THỦ TỤC MỞ SÂN BAY CHUYÊN DỪNG

Điều kiện, trình tự, thủ tục mở, đóng sân bay chuyên dùng trên mặt đất, mặt nước thay đổi từ 23/6/2025 theo [Nghị định 101/2025/NĐ-CP](#) của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của [Nghị định 32/2016/NĐ-CP](#) ngày 06/5/2016 quy định về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam và [Nghị định 42/2016/NĐ-CP](#) ngày 15/5/2016 quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở, đóng sân bay chuyên dùng.

Theo quy định mới, Tổng Tham mưu trưởng sẽ quyết định phê duyệt thiết kế chi tiết xây dựng sân bay chuyên dùng. Sân bay chuyên dùng được mở khi đáp ứng các điều kiện: Phục vụ chiến lược bảo vệ Tổ quốc, phát triển kinh tế, xã hội; phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan về quản lý tỉnh không, quản lý đất đai, môi trường, tài nguyên nước, khu vực mặt nước, mặt biển, quản lý vùng trời, khu cấm bay, khu hạn chế bay; chủ sở hữu sân bay đã được cấp Giấy chứng

nhận và Giấy đăng ký khai thác sân bay chuyên dùng đối với sân bay đề nghị mở phục vụ mục đích thường xuyên hoạt động bay thương mại.

Nghị định sửa đổi trình tự, thủ tục mở sân bay chuyên dùng trên mặt đất, mặt nước, mở bãi cát, hạ cánh trên mặt đất, mặt nước, công trình nhân tạo.

Các hồ sơ đề nghị mở, mở lại, đóng, đóng tạm thời sân bay chuyên dùng, mở đóng bãi cát, hạ cánh gửi đến Cục Tác chiến, Bộ Tổng Tham mưu trước ngày 23/6/2025 sẽ được giải quyết theo [Nghị định số 42/2016/NĐ-CP](#) ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở, đóng sân bay chuyên dùng.

Nghị định cũng sửa đổi thủ tục giải quyết chấp thuận về độ cao công trình. Cụ thể, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Tác chiến, Bộ Tổng Tham mưu sẽ kiểm tra, thẩm định và có văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận gửi trực tuyến đến tổ chức, cá nhân đề nghị chấp thuận độ cao công trình. Nếu tổ chức, cá nhân đề nghị nhận kết quả qua thư điện tử thì gửi qua thư điện tử; đồng thời có văn bản gửi đến cơ quan cấp phép xây dựng địa phương, Cục Hàng không Việt Nam, Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam, Cảng vụ hàng không khu vực và các cơ quan, đơn vị liên quan biết theo thời hạn quy định.

5. QUẢN LÝ DỮ LIỆU Y TẾ SỐ

Chính phủ vừa ban hành [Nghị định số 102/2025/NĐ-CP](#) quy định quản lý dữ liệu y tế số, bao gồm xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử

lý, sử dụng dữ liệu y tế số; Cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong việc quản lý dữ liệu y tế số.

Dữ liệu y tế phản ánh thông tin về 24 lĩnh vực y tế quy định tại điều 5 của Luật, được sử dụng để phục vụ công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân, công tác quản lý nhà nước, đơn giản hóa thủ tục hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số, phát triển kinh tế, xã hội. Dữ liệu y tế về phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe và các thông tin liên quan được sử dụng để triển khai sổ sức khỏe điện tử. Các cơ sở y tế hoạt động hợp pháp tại Việt Nam có trách nhiệm kết nối, chia sẻ, liên thông dữ liệu y tế liên quan với sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng định danh quốc gia.

Cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế gồm thông tin về các cơ quan, tổ chức hoạt động theo quy định của pháp luật trong các lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; y, dược cổ truyền; phục hồi chức năng; giám định y khoa; giám định pháp y; giám định pháp y tâm thần; y tế dự phòng và an toàn sinh học trong xét nghiệm y học; dân số; sức khỏe bà mẹ - trẻ em, sức khỏe sinh sản; bảo hiểm y tế; thiết bị y tế; thuốc; nguyên liệu làm thuốc; thực phẩm chức năng; thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng; bảo vệ môi trường trong hoạt động y tế; khoa học công nghệ trong lĩnh vực y tế; giáo dục, đào tạo các ngành thuộc lĩnh vực sức khỏe; sản xuất, kinh doanh dược; sản xuất, kinh doanh mỹ phẩm; sản xuất, kinh doanh thiết bị y tế; sản xuất, kinh

doanh thực phẩm chức năng; sản xuất, kinh doanh hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế. Bộ Y tế là cơ quan chủ quản Cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế.

Về xã định danh y tế của cá nhân, Điều 6 của Nghị định quy định sử dụng số định danh cá nhân của công dân Việt Nam và người nước ngoài đã được cấp tài khoản định danh điện tử theo quy định pháp luật về căn cước làm mã định danh y tế của cá nhân.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/7/2025 và không áp dụng đối với dữ liệu y tế liên quan đến bí mật nhà nước.

6. THÀNH LẬP KHU CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TẬP TRUNG TẠI BÌNH DƯƠNG

Tại [Quyết định số 890/QĐ-TTg ngày 09/5/2025](#), Chính phủ đã phê duyệt thành lập Khu công nghệ thông tin tập trung Bình Dương, với diện tích 15,47 ha trong Khu liên hợp Công nghiệp - Dịch vụ - Đô thị Bình Dương.

Doanh nghiệp thực hiện dự án trong lĩnh vực công nghệ thông tin đầu tư vào Khu công nghệ thông tin tập trung Bình Dương được hưởng các ưu đãi quy định tại [Nghị định số 154/2013/NĐ-CP](#) và các chính sách ưu đãi khác đối với khu công nghệ thông tin tập trung theo quy định của pháp luật

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương được ủy quyền quyết định thành lập tổ chức quản lý và ban hành quy chế hoạt động trong trường hợp dự án được đầu tư bằng

nguồn vốn nhà nước. Nếu sử dụng vốn ngoài ngân sách, tổ chức quản lý khu công nghệ thông tin tập trung Bình Dương sẽ được điều chỉnh bởi Luật Doanh nghiệp.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và cơ quan liên quan bảo đảm việc đầu tư xây dựng, quản

lý, vận hành Khu công nghệ thông tin tập trung Bình Dương hiệu quả và đúng quy định; lựa chọn nhà đầu tư cũng như hướng dẫn triển khai đánh giá tác động môi trường đối với dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp này.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

7. SỬA ĐỔI QUY ĐỊNH HOÀN TRẢ CÁC KHOẢN THU NGÂN SÁCH QUA KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 09/5/2025, Bộ Tài chính đã ban hành [Thông tư số 23/2025/TT-BTC](#) để sửa đổi, bổ sung một số điều của [Thông tư số 328/2016/TT-BTC](#) ngày 26/12/2016, hướng dẫn thu và quản lý các khoản thu ngân sách Nhà nước qua Kho bạc Nhà nước (đã được sửa đổi, bổ sung theo [Thông tư số 72/2021/TT-BTC](#) ngày 17/8/2021).

Cụ thể, căn cứ ngày của quyết định hoàn trả trên lệnh hoàn trả thu ngân sách nhà nước, Kho bạc Nhà nước hạch toán hoàn trả các khoản thu từ ngân sách nhà nước. Đối với các quyết định hoàn trả ban hành trong năm hiện hành, thực hiện hạch toán giảm thu ngân sách nhà nước trong năm hiện hành (chi tiết theo mục lục ngân sách nhà nước của khoản hoàn trả). Đối với các quyết định hoàn trả ban hành trong năm trước, trường hợp hoàn trả trong thời gian chỉnh lý quyết toán, thực hiện hạch toán giảm thu ngân sách nhà nước năm trước; trường hợp hoàn trả sau thời gian chỉnh lý quyết toán, thực hiện hạch toán giảm thu ngân

sách nhà nước trong năm hiện hành (chi tiết theo mục lục ngân sách nhà nước của khoản hoàn trả).

Về hạch toán thu hồi hoàn thuế giá trị gia tăng sau khi đã hoàn theo pháp luật thuế, số tiền thu hồi hoàn thuế giá trị gia tăng nộp trong năm ngân sách nào thì được hạch toán giảm chi hoàn thuế giá trị gia tăng của năm ngân sách đó.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01/7/2025.

8. NGHIỆP VỤ LƯU TRỮ TÀI LIỆU LƯU TRỮ SỐ

[Thông tư 05/2025/TT-BNV](#) được Bộ Nội vụ ban hành ngày 14/5/2025 quy định nghiệp vụ lưu trữ tài liệu lưu trữ số.

Thông tư này quy định chi tiết khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 34, khoản 7 Điều 36 Luật Lưu trữ, bao gồm: Thể thức, kỹ thuật trình bày và quy trình số hóa tài liệu lưu trữ; thể thức, kỹ thuật trình bày khi chuyển đổi tài liệu lưu trữ số sang tài liệu lưu trữ giấy; thu nộp, bảo quản, sử dụng tài liệu lưu trữ số và hủy tài liệu lưu trữ số hết giá trị.

Số hóa tài liệu lưu trữ đáp ứng yêu cầu sử dụng và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ; bảo quản lâu dài, hạn chế tối đa việc tiếp xúc trực tiếp với tài liệu lưu trữ gốc; tạo lập tài liệu lưu trữ dự phòng cho tài liệu lưu trữ gốc và xây dựng cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ.

Lựa chọn tài liệu số hóa theo các tiêu chí sau: Tài liệu lưu trữ được phát huy giá trị theo quy định; tài liệu phục vụ hoạt động điều hành, thúc đẩy cải cách hành chính của cơ quan, tổ chức và người dân. Việc lựa chọn tài liệu lưu trữ để số hóa của các cơ quan, tổ chức phải bảo đảm đúng thẩm quyền và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức và lưu trữ lịch sử.

Để số hóa tài liệu lưu trữ cần chuẩn bị các điều kiện: Địa điểm thực hiện số hóa; phương tiện vận chuyển tài liệu lưu trữ từ kho bảo quản đến địa điểm thực hiện số hóa; các giải pháp bảo đảm an toàn tài liệu lưu trữ trong quá trình số hóa; trang thiết bị, phần mềm phục vụ số hóa; trang thiết bị, phần mềm quản lý tài liệu lưu trữ số hóa; nhân lực thực hiện số hóa.

Về thể thức, kỹ thuật trình bày và cấu trúc dữ liệu tài liệu lưu trữ số hóa:

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025.

9. QUẢN LÝ, TÍNH HAO MÒN TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA

Chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa là tài sản cố định và hướng dẫn việc kê khai, báo cáo về tài sản, kết

cấu hạ tầng đường thủy nội địa do Nhà nước đầu tư, quản lý được quy định tại [Thông tư số 22/2025/TT-BTC](#) ngày 09/5/2025 của Bộ Tài chính.

Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được xác định nguyên giá, giá trị còn lại, tính hao mòn theo Thông tư này gồm: Luồng đường thủy nội địa, hành lang bảo vệ luồng; âu tàu; các công trình đưa phương tiện qua đập, thác trên sông, kênh, rạch; cảng thủy nội địa; bến thủy nội địa; khu neo đậu ngoài cảng; kè, đập giao thông; hệ thống báo hiệu đường thủy nội địa; công trình, thiết bị phụ trợ như nhà trạm quản lý đường thủy nội địa; trạm AIS (hệ thống nhận dạng tự động) và hệ thống quản lý, giám sát, truyền dữ liệu kèm theo; thủy chỉ hoặc trạm đọc mức nước tự động; công trình, trang thiết bị phụ trợ khác và các tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa khác.

Tuy nhiên, Thông tư không áp dụng cho các trường hợp xác định tuổi thọ tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa để đầu tư, nâng cấp cải tạo, mở rộng, bảo trì tài sản. Thông tư cũng không áp dụng đối với việc xác định giá trị tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa để cho thuê, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác, xử lý tài sản.

Để được xác định là tài sản cố định, tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa phải có thời gian sử dụng từ 1 năm trở lên và có nguyên giá từ 10 triệu đồng trở lên.

Thông tư cũng nêu rõ thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn cho từng loại tài sản cụ thể. Việc tính hao mòn tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội

địa sẽ thực hiện mỗi năm một lần vào tháng 12, trước thời điểm khóa sổ kế toán. Danh mục tài sản, thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn được quy định tại Điều 10 của Thông tư.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 25/6/2025 và được áp dụng từ năm tài chính 2025.

10. CẢ NƯỚC CÓ 34 CƠ QUAN BẢO HIỂM XÃ HỘI KHU VỰC

Ngày 12/5/2025, Bộ Tài chính đã ban hành [Quyết định 1733/QĐ-BTC](#) sửa đổi, bổ sung một số điều của [Quyết định 391/QĐ-BTC](#) ngày 26/02/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Theo Quyết định này, Bảo hiểm xã hội khu vực trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam sẽ được tổ chức thành 34 khu vực. Bảo hiểm xã hội khu vực có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng. Bảo hiểm xã hội khu vực được tổ chức bình quân

không quá 10 phòng tham mưu. Tên gọi, trụ sở và địa bàn quản lý của từng khu vực được liệt kê chi tiết trong phụ lục kèm theo Quyết định.

Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội khu vực.

Bảo hiểm xã hội cấp huyện thuộc Bảo hiểm xã hội khu vực sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Bảo hiểm xã hội trên địa bàn quản lý cho đến khi cấp có thẩm quyền quyết định sắp xếp lại để phù hợp với đơn vị hành chính cấp xã.

Bảo hiểm xã hội Việt Nam sẽ kết thúc hoạt động thanh tra chuyên ngành để chuyển sang thực hiện chức năng kiểm tra chuyên ngành về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, và bảo hiểm y tế thuộc phạm vi quản lý.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

1. DỰ THẢO LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT GIÁO DỤC

Để tiếp tục hoàn thiện các quy định của Luật Giáo dục, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong thực tiễn thi hành Luật Giáo dục, đặc biệt trong bối cảnh hội nhập quốc tế và chuyển đổi số ngày càng sâu rộng như hiện nay; đồng thời, để phù hợp, thống nhất với các quy định pháp luật mới được ban hành trong quá trình thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước và sắp

xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp, việc sửa đổi Luật Giáo dục là cần thiết.

Việc xây dựng dự thảo Luật hướng tới mục tiêu tạo hành lang pháp lý cho việc xây dựng nền giáo dục Việt Nam là nền giáo dục mở, thực học, thực nghiệp, dạy tốt, học tốt, quản lý tốt; có cơ cấu và phương thức giáo dục hợp lý, gắn với xây dựng xã hội học tập; bảo đảm các điều kiện nâng cao chất lượng; chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế

hệ thống giáo dục và đào tạo; giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa và bản sắc dân tộc.

Dự thảo Luật tập trung sửa đổi, bổ sung một số quy định về hệ thống giáo dục quốc dân; văn bằng, chứng chỉ; phổ cập giáo dục và giáo dục bắt buộc; sách giáo khoa giáo dục phổ thông và tài liệu giáo dục địa phương; xác nhận hoàn thành chương trình tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và cấp bằng tốt nghiệp trung học phổ thông; Hội đồng trường; Nhà giáo; Báo cáo viên; đào tạo nguồn nhà giáo; cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục; chính sách ưu đãi đối với trường dân lập, tư thục; công nhận văn bằng nước ngoài; mục tiêu, nguyên tắc, đối tượng đánh giá chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục và nội dung quản lý nhà nước về đánh giá chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục.

Dự thảo bổ sung quy định về Nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục. Cùng với đó, dự thảo lược bỏ quy định Chính phủ quy định chi tiết về liên thông giữa các cấp học, trình độ đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân; học sinh được học vượt lớp, học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định; liên kết đào tạo trình độ đại học; điều kiện thành lập nhà trường và điều kiện được phép hoạt động giáo dục; đình chỉ hoạt động giáo dục; sáp nhập, chia, tách, giải thể nhà trường; một số quy định về thẩm quyền thành lập trường công lập và cho phép thành lập trường dân lập, trường tư thục; Giáo sư, phó giáo sư; đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo.

2. DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH VỀ CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA THANH TRA CHÍNH PHỦ

Dự thảo Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ được xây dựng để thay thế [Nghị định số 81/2023/NĐ-CP](#) ngày 27/11/2023.

Thanh tra Chính phủ là cơ quan ngang bộ của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi cả nước; thực hiện hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

Điều 2 của dự thảo Nghị định quy định 21 nhóm nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra Chính phủ. Trên cơ sở kế thừa các quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra Chính phủ tại [Nghị định 81/2023/NĐ-CP](#); dự thảo Nghị định đã điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra Chính phủ; làm rõ cơ chế kiểm soát quyền lực và mối quan hệ công tác giữa Thanh tra Chính phủ với các cơ quan thanh tra, với các bộ, ngành, địa phương khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn hệ thống các cơ quan thanh tra, bảo đảm hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

Thanh tra Chính phủ tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ thanh tra của 12 Thanh tra bộ. Do đó, dự thảo Nghị định bổ sung cho Thanh tra Chính phủ các nhiệm vụ, quyền hạn: thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn của

cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý của bộ không có Thanh tra bộ và thanh tra việc chấp hành pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ không có Thanh tra bộ; thanh tra việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản của nhà nước tại doanh nghiệp do bộ, cơ quan ngang bộ đại diện chủ sở hữu. Dự thảo Nghị định cũng bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn về phòng, chống lãng phí gắn với phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhằm cụ thể hoá chủ trương của Đảng, Nhà nước về đẩy mạnh phòng, chống lãng phí trong giai đoạn hiện nay.

Thanh tra Chính phủ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn phòng, chống lãng phí thông qua hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo thẩm quyền.

Dự thảo Nghị định quy định về cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ tại Điều 3, bao gồm 22 đơn vị, trong đó có 5 đơn vị tham mưu tổng hợp, 15 đơn vị thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo lĩnh vực, địa bàn và 2 đơn vị sự nghiệp công lập.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Xin hỏi, trong trường hợp nào thí sinh dự thi nâng ngạch công chức đến muộn sau thời điểm bắt đầu tính giờ làm bài thi vẫn được dự thi?

Trả lời: Nội quy tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức được ban hành kèm theo [Thông tư số 001/2025/TT-BNV](#) ngày 17/3/2025 (sau đây gọi tắt là Nội quy).

Theo [khoản 1, Điều 1](#) của [Nội quy](#), thí sinh dự thi đến muộn sau thời điểm bắt đầu tính giờ làm bài thi, phần thi, môn thi (sau đây gọi tắt là bài thi) vẫn được dự thi trong các trường hợp sau:

- Không quá 05 phút đối với bài thi có thời gian thi tối đa 30 phút hoặc không quá 10 phút đối với bài thi có thời gian thi tối đa từ 60 phút trở lên;

- Xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan theo quy định của pháp luật làm cho thí sinh không thể có mặt đúng giờ hoặc trong thời gian quy định tại điểm a khoản này. Trường ban coi thi, Trường ban phỏng vấn, Trường ban kiểm tra sát hạch báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định việc thí sinh được dự thi đối với các trường hợp cụ thể.

2. Hỏi: Thí sinh dự thi nâng ngạch công chức không được mang vào phòng thi những vật dụng gì?

Trả lời: [Khoản 5, Điều 1](#) của [Nội quy](#) yêu cầu thí sinh không được mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát, truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác, trừ trường hợp có quy định khác.

3. Hỏi: *Những vật dụng thí sinh dự thi nâng ngạch công chức được mang vào phòng thi?*

Trả lời: [Khoản 5, Điều 1](#) của [Nội quy](#) cho phép thí sinh mang vào phòng thi: thước kẻ, bút viết để làm bài thi; nước uống đựng trong bình chứa trong suốt không gắn tem mác hay có bất kỳ ký hiệu, ký tự nào; các loại giấy tờ, tài liệu theo yêu cầu của từng bài thi; một số loại thuốc mà thí sinh dự thi có bệnh án phải mang theo.

4. Hỏi: *Thí sinh dự thi nâng ngạch công chức phải làm gì trước khi rời phòng thi?*

Trả lời: Theo [khoản 12, Điều 1](#) tại [Nội quy](#), thí sinh dự thi chỉ được rời phòng thi khi đã nộp bài và ký xác nhận vào danh sách nộp bài, danh sách kết quả thi.

Trường hợp thí sinh dự thi không ký xác nhận vào danh sách nộp bài, danh sách kết quả thi trước khi ra khỏi phòng thi thì điểm bài thi được xác định là 0 (không) điểm. Trường hợp giám thị, thành viên Ban phòng vấn, thành viên Ban kiểm tra sát hạch phát hiện thí sinh dự thi ký thay thí sinh dự thi khác thì điểm thi của các thí sinh này được xác định là 0 (không) điểm. Các trường hợp này đều phải lập biên bản./.